TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2026/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 16 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2026/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Xóm K, xã Đ, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Xóm K, xã Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn T và chị Bùi Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn T và chị Bùi Thị H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Bùi Văn T và chị Bùi Thị H có 02 con chung là Bùi Anh T1, sinh ngày 15/12/2010 và Bùi Phương T2, sinh ngày 02/8/2013. Sau ly hôn chị Bùi Thị H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Bùi Anh T1 và Bùi Phương T2 kể từ ngày 08/6/2026 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Bùi Văn T chưa phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên đương sự hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Nguyên đơn anh Bùi Văn T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm (bao gồm cả phần án phí mà bị đơn chị Bùi Thị H phải chịu) theo quy định với số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được đối trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp theo biên lai số 0004728 ngày 21/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Nay nguyên đơn không phải nộp thêm nữa và được trả lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 15 – Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (nay là UBND xã Đại Đồng, tỉnh Phú Thọ), đăng ký ngày 14/12/2009;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Minh Giang